

PHÒNG - VĂN
ÔNG GIÁM-ĐỘC NHÀ VĂN-KHÔ VÀ THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

L.T.S.: Thư viện tập san xin đăng tải dưới đây nguyên văn cuộc phỏng vấn mà Ông Nguyễn Ông Long, Giám-Đốc Nhà Văn-khô và Thư-viện Quốc-Gia đã dành cho Thư viện tập san.

- THƯ-VIỆN TẬP-SAN : Thưa Ông Giám-Đốc, trong quá khứ, vẫn để khiêm khuyết nhân sự xét về khía cạnh số lượng cũng như khả năng chuyên môn đã là vẫn để chỉ phôi nặng nề sự phát triển Thư-viện và Văn khô tại Việt Nam, vậy xin Ông Giám Đốc cho biết vẫn để đó ngày nay ra sao ?
- Ô. LONG : Tôi hoàn toàn đồng ý về nhận xét đó. Phải nói rằng nhân xét đó ngày nay còn giá trị. Chính vì vậy mà ngay từ khi nhậm chức Giám-Đốc Nhà Văn-khô và Thư-viện Quốc-gia, chúng tôi đã đặt ưu tiên số 1 cho vẫn để huấn luyện nhân sự.
- T.V.T.S. : Xin Ông vui lòng cho biết những chi tiết cụ thể ?
- Ô. LONG : Chúng tôi đặt những kè hoạch huấn luyện ngắn hạn và dài hạn.

Về việc huấn luyện ngắn hạn, chúng tôi đã mở một lớp huấn luyện thủ-thư văn-khô và thư-viện dành cho nhân-viên tân tuyển của Nhà Văn-khô và Thư-viện. Lớp huấn luyện kéo dài hơn 3 tháng, từ tháng 10/1970 tới tháng 2/1971. Chương trình gồm 260 giờ về mon thư-viện-học (160 giờ lý thuyết và 100 giờ thực hành), 20 giờ về văn-khô (10 giờ lý thuyết và 10 giờ thực hành) và 50 giờ tập đánh máy chữ tại Trường Quốc-gia Thương-mại. Ngoài ra, các học viên còn thực tập tại Thư viện Abraham Lincoln.

- T.V.T.S. : Để có một ý niệm rõ rệt, xin Ông Giám Độc so sánh chương trình lớp huấn luyện đó với chương trình các khóa huấn luyện tương tự mà Nhà Văn-khô và Thư-viện đã từng tổ chức trước đây ?
- Ô. LONG : Nếu so sánh với Lớp Tu-nghiệp Liên Bộ về kỹ-thuật Lưu-trữ công văn và Thư viện năm 1962, thì tổng số giờ của lớp này là 130 giờ gồm môn Lưu-trữ công-văn (85 giờ) và Thư viện (45 giờ).
- T.V.T.S. : Môn tập đánh máy chữ có vẻ là một môn mới trong chương trình huấn luyện ?
- Ô. LONG : Thưa phải. Sở dĩ chúng tôi phải thêm môn tập đánh máy chữ vào chương trình là vì trong công việc thường xuyên hàng ngày người quản-thủ thư-viện cũng như lưu-trữ viên cần phải

biết sử dụng máy chủ thì công việc mới được hiệu.

- T.V.T.S. : Nhưng 50 giờ tập đánh máy liệu có đủ để có thể sử dụng máy một cách tạm thỏa đáng không ?
- Ô. LONG : Thưa chắc chắn là không đủ. Bởi vậy tiếp theo lớp huấn luyện, chúng tôi đã nhờ Trung-Tâm Huấn-Luyện nhân-viên USAID mở 4 lớp huấn luyện đánh máy bổ túc (2 lớp bậc I, 2 lớp bậc II) cho trên 20 nhân viên của chúng tôi đi học. Tất cả các học viên đều học qua 2 bậc gồm 90 giờ. Trên nguyên tắc, sau khi hết bậc I, học viên phải có thể đánh máy với nhịp 40 tiếng một phút; ở bậc II, học viên học cách trình bày văn thư.
- T.V.T.S. : Thưa Ông Giám-Đốc, những điều Ông Giám-Đốc vừa nói liên hệ tới chương trình huấn luyện ngắn hạn của quý Nha, còn kè hoạch huấn luyện dài hạn ?
- Ô. LONG : Thưa vâng.

Chúng tôi khởi sự bằng việc duyệt xét hoàn cảnh và ân định các mục tiêu dài hạn cần thực hiện. Từ đó, chúng tôi thảo ra một kè hoạch huấn luyện chuyên viên dài hạn, theo đó thì trong thập niên 1970, Nha Văn-khô và T.V.Q.G. sẽ gởi đi huấn luyện tại ngoại quốc 10 nhân viên để lấy bằng M.A. về Thư-viện học và 4 nhân viên để lấy bằng M.A. về Văn-khô. Kè hoạch đã được đệ trình lên Ông Quốc-Vụ-Khanh đặc trách Văn-Hoa vào cuối năm 1970 và đã được chấp thuận.

- T.V.T.S. : Số nhân viên được gởi đi học như vậy rất cao, xin Ông Giám Đốc cho biết chi tiết về việc sử dụng họ sau khi huấn luyện ?
- Ô. LONG : Thưa vâng. Số 10 người học về Thư-viện sẽ chia ra như sau : 4 người chuyên về Tông-ke và phân loại, 4 về Tham khảo (Tham khảo Nhân văn/Mỹ thuật, Tham khảo Khoa học Xã-hội, Tham khảo Khoa học, Tham khảo Luật pháp), một người chuyên về Thư-viện công cộng và một người về Thư-viện Nhi-đồng.
- T.V.T.S. : Số chuyên viên trên đây sẽ được huấn luyện tất cả ở ngoại quốc. Ông Giám Đốc có dự trù một ngay nào sẽ thực hiện việc huấn luyện ngay tại Việt Nam không ?
- Ô. LONG : Thưa đó là một trong những mối quan tâm của chúng tôi. Ngoài mục đích đáp ứng nhu cầu công tác chuyên môn thuộc Nha Văn khô và T.V.Q.G., kè hoạch trên còn nhằm một mục đích thứ hai là tiền đề việc đào luyện chuyên viên thư-viện và văn-khô ngay tại Việt Nam kể từ năm 1976 trở đi.
- T.V.T.S. : Thưa Ông Giám Đốc, dự án có to lớn đến mức chăng nữa mà không được dài thọ thỏa đáng thì cũng không mong đạt được những mục tiêu trong đợi, xin Ông Giám Đốc cho biết chi tiết về việc dài thọ dự án này ?

- Ô. LONG : Thưa đó là một nhận xét rất đúng. Chính vì ý thức được điều đó cũng như việc Chính phủ Việt-Nam không có đủ phương tiện để dài thọ một dự án như vậy mà ngay từ đầu chúng tôi đã mời Ông Cồ-vân Thư viện, John L. Hafenrichter, hợp tác trong công việc soạn thảo và dự trù phương tiện dài thọ dự án. Chỉ sau khi chúng tôi được sự cam kết yểm trợ của Ông Cồ-vân thì chúng tôi mới trình dự án lên cấp trên để xin chấp thuận. Để có một ý niệm rõ ràng về sự yểm trợ của USAID, tôi có thể nói rằng theo dự án, năm 1971 Nha Văn khố và T.V.Q.G. cần gửi một người đi học thì USAID đã cấp một học bổng. Chúng tôi đã để cử Cô TRẦN THỊ THUẬN (có Cử nhân Giáo khoa Sử-địa) và bay giờ Cô đang chuẩn bị lên đường. Cũng theo dự án, năm 1972 Nha Văn khố và T.V.Q.G. sẽ gửi 3 nhân viên đi học về Thư viện. USAID đã dành 3 học bổng. Như vậy hai năm đầu của dự án đã được thực hiện đúng theo kế hoạch nhờ sự yểm trợ của USAID.
- T.V.T.S. : Chúng tôi được biết quý Nha còn một dự án quan trọng khác là dự án tái tống-kê toàn bộ tài liệu tại Thư viện Quốc gia và Tổng Thư viện, xin Ông Giám Đốc cho biết ít chi tiết?
- Ô. LONG : Thưa phải. Như quý vị đều biết, tài liệu tại Thư viện Quốc gia và Tổng Thư viện đều sắp xếp theo khổ sách (Lớn, Trung, Nhỏ). Kiểu sắp xếp này không còn phù hợp với quan niệm hiện đại về tổ chức và dịch vụ thư viện. Vì lẽ đó, vào cuối năm 1970, chúng tôi thành lập dự án Tái Tống-kê với mục đích tái tống-kê và phân loại toàn bộ tài liệu tại Thư viện Quốc gia và Tổng Thư viện.
- T.V.T.S. : Đây là một dự án qui mô và trường kỳ?
- Ô. LONG : Thưa đúng vậy. Dự án đòi hỏi chuyên viên, kỹ thuật và phương tiện mà Nha Văn khố và T.V.Q.G. không có đủ. Do đó chúng tôi cùng mời Ông Cồ-vân John L. Hafenrichter tiếp tay với chúng tôi. Ông Cồ-vân đã nhiệt thành đáp ứng bằng cách dành cho dự án một số dụng cụ và vật liệu đáng kể cũng như nhân viên để trực tiếp hợp-tác vào dự án. Riêng phần Ông Cồ-vân cũng đóng góp rất nhiều thời giờ và ý kiến cho dự án.
- T.V.T.S. : Khía cạnh kỹ-thuật của dự án chắc rất phức-tạp?
- Ô. LONG : Thưa phải. Dự án này phát sinh ra một số công-tác quan trọng khác, chẳng hạn như công-tác xác định, thích ứng các quy-tắc tổng-kê và phân loại. Đây là công-tác đòi hỏi nhiều hiểu biết chuyên môn, nhiều sự tham khảo, chưa kể còn phải dịch sang tiếng Việt. Một công-tác khác là xác định hệ thống sắp xếp thẻ (filing) theo tiếng Việt. Còn một công-tác khác là truy tìm tên thật của các tác giả Việt-Nam; một việc rất phức-tạp vì tác giả Việt-Nam ưa dùng bút hiệu và không có tài liệu để tìm ra tên thật của họ.
- T.V.T.S. : Hội Thư-viện Việt-Nam có tham gia vào dự án nào không?

- Ô. LONG : Thưa có. Hội Thư-viện Việt-Nam có hợp tác với chúng tôi trong Uỷ-ban Tiêu-de môn-loại, uỷ ban này có nhiệm vụ xác định tiêu-de môn-loại bằng Việt ngữ dự trù cho Thư-viện Quốc-Gia và các thư viện về sau này. Đây cũng là một công tác quan trọng đòi hỏi sự phối hợp của Nha Văn-khô, Hội Thư-viện Việt Nam và Cơ-quan Phát-triển Thư-viện.
- T.V.T.S. : Ngoài 2 dự án quan trọng vừa nói ở trên, quý Nha còn dự án nào khác không ?
- Ô. LONG : Thưa chúng tôi còn một dự án nữa, đó là dự án vi-phim. Như chúng ta đều biết, qua một phần tư thế kỷ chiến tranh, tài liệu văn-khô của Việt Nam đã rơi vào một tình trạng vô cùng bi đát vì mất mát, vì thời tiết và chiến tranh tàn phá, vì thiều sự bảo trì và khai dụng. Mặt khác, tài liệu văn khô đương thời lại gia tăng nhanh chóng mà không có một trụ sở trung ương để tiếp nhận. Ngoài ra, về phạm vi thư-viện, số lượng tài liệu cũng không ngớt gia tăng. Vì những lý do đó, chúng tôi thiết lập một dự án vi-phim với 3 mục đích sau đây :
1. Bảo trì những hồ sơ văn khô quý giá.
 2. Phổ biến những tài liệu lịch sử để khích lệ những chương trình Việt-học.
 3. Bảo trì và phổ biến những tài liệu thư-viện quý và hiếm.
- T.V.T.S. : Dự án này chắc cũng đòi hỏi rất nhiều chi phí ?
- Ô. LONG : Dạ vâng, rất nhiều chi phí, hơn nữa rất nhiều ngoại tệ. Vì vậy, vào đầu năm 1971, chúng tôi đã tiếp xúc với Cơ-quan Phát-triển Văn-hoa Á-châu để xin yểm trợ. Cơ-quan này đã nồng nhiệt đáp ứng bằng cách quyết định dành Hai mươi ba ngàn Mỹ kim (23.000 US\$) cho dự án này. Số tiền này được dùng vào hai việc : thứ nhất là chúng tôi đã đề nghị với Cơ-quan mua cho Thư-viện Quốc-gia tân lập 8 tủ phiêu tại Hoa-ky, trị giá khoảng 10.000 Mỹ kim. Phần còn lại dùng vào việc mua đồ trang bị cho xưởng vi-phim. Hiện nay, Cơ-quan Phát-triển Văn-hoa Á-châu đang xúc tiến việc mua sắm những trang cụ cần thiết.
- T.V.T.S. : Hiện nay, Thư-viện Quốc-gia tân lập đã xây xong. Xin Ông Giám-Đốc cho biết quý Nha có tham gia vào công tác xây cất dưới hình thức nào trong thời gian xây cất không ?
- Ô. LONG : Thưa có, chúng tôi thuộc thành phần của Uỷ-ban kiểm soát xây cất. Với tư cách đó, chúng tôi đã tham gia, theo dõi và kiểm soát công việc xây cất cùng như đã đưa ra một số đề nghị quan trọng nhằm tăng cường tính cách diều hành (caractère fonctionnel), cũng như sự an toàn kiên cố của kiến trúc. Những đề nghị này đều được Ông Quốc-Vụ-Khanh đặc trách Văn-Hoa chấp thuận và cho thi hành.

- T.V.T.S. : Còn việc trang bị Thư-viện Quốc-Gia đã tiến hành đến đâu rồi ?
- Ô. LONG : Thưa trong phạm vi chuyên môn của Nha Văn-khô thì chúng tôi đã nghiên cứu xong và đã đề trình 1 dự án trang bị kệ và một dự án trang bị bàn, ghế và quầy sách cho Thư-viện Quốc-gia từ cuối năm 1970. Cả 2 dự án đều đã được cấp trên chấp thuận.
- T.V.T.S. : Để kết thúc cuộc phỏng vấn, xin Ông Giám-Đốc cho chúng tôi một nhận xét tổng quát về hoạt động Văn-khô và Thư-viện trong những này tháng sắp tới.
- Ô. LONG : Bởi bản chất của nó, công việc Văn-khô và Thư-viện bao giờ cũng là một công việc khiêm tốn đòi hỏi nhiều nhẫn耐nại nêu không nói là hy sinh. Riêng ở Việt-Nam, vì bối cảnh lịch sử, đặc biệt vì sự khiêm hụt chuyên viên, sở ốc cũng như phương tiện, sự khiêm tốn, nhẫn耐nại và hy sinh lại trở nên những yêu-tố thiêt yếu hơn nữa. Có điều đáng mừng là những bậc đàn anh trong nghề của chúng tôi trong hoàn cảnh khó khăn đã từng nêu lên được những gương sáng đó. Cái vấn đề là chúng tôi có đủ sáng suốt và can đảm để tiếp tục truyền thông đó nữa không ? Tương lai của ngành Văn-khô và Thư-viện tùy thuộc vào cách mỗi người chúng ta trả lời câu hỏi đó.